

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠNG GIANG
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 156/2022/QĐST-HNGĐ

Lạng Giang, ngày 22 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoảng 1 Điều 28, Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 33, Điều 59, Điều 60 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm d khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự thỏa thuận, hòa giải thành của đương sự ngày 14 tháng năm 2022 về việc các đương sự tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 264/2022/TLST-HNGĐ ngày 12/7/2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn C, xã X, huyện, tỉnh B

* **Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn C, xã X, huyện, tỉnh B

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tài sản chung: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Văn H cụ thể như sau:

- Anh Nguyễn Văn H được sở hữu sử dụng tổng số tiền 1.600.000.000đ (Một tỷ sáu trăm triệu đồng) trong khối tài sản chung 2.000.000.000đ (Hai tỷ đồng) tiền mặt.

Anh Nguyễn Văn H có nghĩa vụ trích chia cho chị Nguyễn Thị L về tài sản là số tiền 400.000.000đ (Bốn trăm triệu đồng chẵn).

- Chị Nguyễn Thị L được sở hữu, sử dụng tổng số tiền 400.000.000đ (Bốn trăm triệu đồng) từ anh Nguyễn Văn H trích chia.

- Xác nhận anh Nguyễn Văn H đã giao cho chị Nguyễn Thị L số tiền 400.000.000đ (Bốn trăm triệu đồng) vào ngày 13/7/2022 (Có biên bản giao nhận tiền giữa các bên).

2.2. Về công nợ chung: Không có, các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị L, anh H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại chị Nguyễn Thị L số tiền tạm ứng án phí đã nộp 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0013013 ngày 12/7/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạng Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- Chi cục THADS huyện Lạng Giang;
- UBND xã Xuân Hương;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Thiêm